

Số: 61/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 24 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQU14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 58/2026/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 4 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Anh Trần Bửu T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ M, khóm TC, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Chị Lê Thị H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp BT, xã BT1, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Bửu T và chị Lê Thị H đăng ký kết hôn vào ngày 15/11/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (nay là Ủy ban nhân dân phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp) là hôn nhân hợp pháp. Nay các bên thống nhất thuận tình ly hôn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh T và chị H là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[2] *Về con chung:* Anh Trần Bửu T và chị Lê Thị H thống nhất: Anh Trần Bửu T và chị Lê Thị H có một con chung tên Trần Thị Hồng Nhung, sinh ngày 13/9/2022. Hiện nay, con chung đang sống chung với chị Lê Thị H. Chị Lê Thị H được trực tiếp nuôi con chung tên Trần Thị Hồng Nhung, sinh ngày 13/9/2022.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Bửu T và chị Lê Thị H tự thỏa

thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh T và chị H thống nhất thỏa thuận về con chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Lệ phí việc dân sự sơ thẩm*: Anh T và chị H thống nhất nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận anh Trần Bửu T và chị Lê Thị H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Trần Bửu T và chị Lê Thị H có một con chung tên Trần Thị Hồng Nhung, sinh ngày 13/9/2022. Hiện nay, con chung đang sống chung với chị Lê Thị H. Chị Lê Thị H được trực tiếp nuôi con chung tên Trần Thị Hồng Nhung, sinh ngày 13/9/2022.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Bửu T và chị Lê Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. *Lệ phí việc dân sự sơ thẩm*: Anh Trần Bửu T và chị Lê Thị H đồng ý tự nguyện chịu 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa

án số 0005072 ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, anh Trần Bửu T và chị Lê Thị H đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV 6 – Đồng Tháp;
- Phòng THADSKV6 - Đồng Tháp;
- UBND phường Cao Lãnh, tỉnh ĐT
(Đăng ký kết hôn số 98, ngày
15/11/2022 của UBND xã Tịnh
Thới, TPCL, ĐT trước đây);
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Liên